

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 227/2010/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 14 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

Về mức thu, tỷ lệ điều tiết khoản thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ HAI M; 1**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2010/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị quyết số 92/2006/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về danh mục, mức thu, tỷ lệ điều tiết các khoản phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Sau khi xem xét Tờ trình số 4052/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phó Thã về mức thu, tỷ lệ điều tiết khoản thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách, và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, tỷ lệ điều tiết (%) khoản thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Cú danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Cơ quan thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được để lại 60% tổng số tiền phí thu được để chi phí cho công tác quản lý thu, in ấn biên lai ấn chỉ; phần còn lại nộp vào ngân sách Nhà nước cùng cấp của đơn vị thu phí.

Điều 3. Miễn nộp lệ phí

1. Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận.

2. Miễn lệ phí cấp Giấy chứng nhận chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn.

Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố ViÖt Tr×, thị xã Phú Thọ (quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này) được cấp Giấy chứng

nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Điều 4. Các mức thu, tỷ lệ điều tiết khoản thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Nghị quyết này áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2011 và thay thế nội dung phần III mục B Phụ biểu chi tiết danh mục, mức thu, tỷ lệ điều tiết các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ kèm theo Nghị quyết số 92/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về danh mục, mức thu, tỷ lệ điều tiết các khoản phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết;
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Ngô Đức Vượng (Đã ký)

DANH MỤC CHI TIẾT

Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 227/2010/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh Phú Thọ về mức thu, tỷ lệ điều tiết khoản thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Số TT	Tên, loại lệ phí	Mức thu	Tỷ lệ để lại cho tổ chức, cá nhân thu
1	Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố hoặc thị xã trực thuộc tỉnh		
	- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	100.000đ/giấy chứng nhận	60%
	- Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, x, c nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận.	50.000đ/giấy chứng nhận	60%
	- Cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất)	25.000đ/giấy chứng nhận	60%
	- Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất, kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận, cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận).	20.000đ/giấy chứng nhận	60%
2	Sèi vii tæ chøc		
	- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	500.000đ/giấy chứng nhận	60%
	- Cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất).	100.000đ/giấy chứng nhận	60%
	- Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức (kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận.	50.000đ/Giấy chứng nhận	60%